

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐỀ CHÍNH THỨC

KÌ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2018 TỈNH
HẢI DƯƠNG

Môn thi: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 120 phút

(Không kể thời gian giao đề)

Câu 1 (2.0 điểm)

Cho đoạn thơ sau:

"Đêm nay rừng hoang sương muối
Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới
Đầu súng trăng treo."

(Theo SGK Ngữ Văn 9, tập I, NXB Giáo dục Việt Nam)

1. Đoạn thơ trên trích trong văn bản nào? Do ai sáng tác?
2. Trình bày hoàn cảnh ra đời của văn bản ấy.
3. Nêu ngắn gọn vẻ đẹp của người lính trong đoạn thơ trên.

Câu 2 (3.0 điểm)

Anh thanh niên trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” của nhà văn Nguyễn Thành Long có nhiều đóng góp cho cuộc đời nhưng lại rất khiêm nhường. Từ vẻ đẹp này của nhân vật, hãy viết bài văn nghị luận bày tỏ suy nghĩ của em về đức tính khiêm nhường.

Câu 3 (5.0 điểm)

Cảm nhận tình yêu làng chân thực và cảm động của ông Hai qua diễn biến tâm trạng nhân vật trong văn bản “Làng” của Kim Lân (SGK Ngữ Văn 9, tập I, NXB Giáo dục Việt Nam).

---HẾT---

Đáp án đề thi vào lớp 10 môn Văn tỉnh Hải Dương năm 2018

Câu 1:

1. Đoạn thơ trên trích trong bài thơ "Đồng chí" của tác giả Chính Hữu.

2. Hoàn cảnh ra đời: Bài thơ Đồng chí được nhà thơ Chính Hữu sáng tác năm 1948, sau khi tác giả đã cùng đồng đội tham gia chiến đấu trong chiến dịch Việt Bắc (thu đông 1947) đánh bại cuộc tiến công quy mô lớn của giặc Pháp lên chiến khu Việt Bắc, in trong tập thơ Đầu súng trăng treo.

3.

- Sự khắc nghiệt của thời tiết "sương muối" - cái lạnh thấu da thấu thịt trong khi các anh chỉ có quần vá, chân không giày, khó khăn, thiếu thốn đủ thứ. Gặp nhau nơi rừng thiên nước độc, giữa tiếng đạn bom, giữa những hiểm nguy luôn rình rập, nhưng họ không hề lo sợ, nao núng tinh thần. Họ đã cùng nhau sống, chiến đấu và gắn bó thân thiết như anh em ruột thịt.

=> là động lực làm cho tình cảm của các anh thêm gắn bó keo sơn, khiến cho tình người, tình đồng đội của họ càng ấm áp hơn.

- "Đầu súng trăng treo", câu thơ ngắn gọn mà cô đọng những ý nghĩa sâu xa. Sự đối lập giữa hai hình ảnh súng và trăng, đối lập giữa hiện tại chiến tranh ác liệt và khát vọng hòa bình tươi sáng. Giữa rừng khuya thanh vắng, các anh cùng sát bên nhau làm nhiệm vụ, ánh trăng trên cao như người bạn đồng hành cùng chiến đấu. Ánh trăng như giúp các anh tạm quên đi những ngày tháng chiến đấu vất vả, ánh trăng của khát khao hòa bình dân tộc, ánh trăng gợi nhớ về quê hương yên bình.

Một số ý về đức tính khiêm nhường.

- Khiêm nhường là một bản chất tốt cần phải có trong cách đối xử hàng ngày. Đó là thái độ không tự đề cao mình, đánh giá đúng mực về bản thân, luôn học hỏi người khác và biết kính trên nhường dưới.

- Những người khiêm nhường thường rất hòa nhã, nhún nhường, tôn trọng người khác và nghe nhiều hơn nói. Họ luôn nhanh chóng nhìn nhận và sửa đổi các khuyết điểm của mình, học tập những cái hay, cái tốt từ người khác và không tự mãn với những gì mình đã đạt được.

- Khiêm nhường thực sự là đức tính góp phần nâng cao giá trị của con người.

Đức tính khiêm nhường của anh thanh niên thể hiện ở:

- Anh khiêm nhường nhận định công việc của mình cũng chỉ là bình thường và trân trọng những đóng góp, những hi sinh của bạn bè, đồng đội.

- Dẫn chứng: Anh đã dùng tất cả thời gian, nhiệt huyết, tâm trí, sức lực cho nhiệm vụ được giao, rảnh một chút là anh lại lấy sách ra để trò chuyện. Từ những công việc lặng lẽ âm thầm đó, anh đã góp phần trực tiếp vào chiến thắng chung của quân và dân miền Bắc.

Câu 3: Cảm nhận tình yêu làng chân thực và cảm động của ông Hai qua diễn biến tâm trạng nhân vật trong văn bản “Làng” của Kim Lân (SGK Ngữ Văn 9, tập I, NXB Giáo dục Việt Nam).

Dàn ý tham khảo:

I) Mở bài:

- Kim Lân là nhà văn chuyên viết về cuộc sống nông thôn.
- Một trong những tác phẩm của ông là truyện ngắn Làng với nhân vật chính là ông Hai – một người phải rời làng của mình để đến nơi tản cư.

II) Thân bài :

_Luận điểm 1: tình yêu làng

- + Luận cứ 1: niềm tự hào , kiêu hãnh của ông hai về làng của mình
- Dù đã rời làng nhưng ông vẫn:
- + Nghĩ về làng của mình, nghĩ về những buổi làm việc cùng anh em
- + Lo lắng, nhớ đến làng: “Chao ôi! Ông lão nhớ cái làng này quá ”
- + Luận cứ 2 : tâm trạng của ông hai khi nghe tin làng chợ Dầu đi theo giặc :
 - Cổ ông nghẹn, giọng lạc hẳn đi.
 - Lúc đầu ông không tin nên hỏi lại.
 - Ông quá xấu hổ nên đã chép miệng , đánh trống lảng:”Hà, nắng gớm, về nào... “ rồi cúi mặt mà đi.
 - Khi về nhà, ông nằm vật ra giường. Tối hôm đó thì trần trọc ko ngủ dc.
 - Ông nhìn đám trẻ ngây thơ mà bị mang tiếng việt gian rồi khóc.
 - Ông điếm lại mọi người trong làng nhưng thấy ai cũng có tinh thần cả nên ông vẫn ko tin lại có ai làm điều nhục nhã ấy.
 - Lo sợ sẽ bị bà chủ nhà đuổi vì ông biết rằng nơi đây ai cũng khinh bỉ và ko chứa chấp việt gian.

III) Kết bài:

- Ông hai là một người rất rất yêu làng và yêu nước của mình.

- Hai điều trên đã dc tác giả làm rõ qua cách xây dựng nhiều tình huống truyện khác nhau, miêu tả tâm lí nhân vật qua những cuộc đối thoại, độc thoại và độc thoại nội tâm đa dạng.